



www.trithucviet.com.vn

Member of
Allinial
GLOBAL®
An association of legally independent firms

CÔNG TY TNHH TRI THỨC VIỆT

BẢN TIN NGHIỆP VỤ THÁNG 05 NĂM 2026



 WWW.TRITHUCVIET.GROUP

 INFO@TRITHUCVIET.COM.VN



PHẦN I: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

1. Nghị định 144/2026/NĐ-CP ngày 05/05/2026 sửa đổi Nghị định 181/2025/NĐ-CP hướng dẫn Luật Thuế giá trị gia tăng được sửa đổi bởi Nghị định 359/2025/NĐ-CP (Ngày ban hành 05/05/2026; Ngày có hiệu lực 20/06/2026)

PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN

1. Thông tư 58/2026/TT-BTC ngày 25/05/2026 hướng dẫn Chế độ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ do Bộ Tài chính ban hành (Ngày ban hành 25/05/2026; Ngày có hiệu lực 01/07/2026)

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ TIỀN LƯƠNG - BẢO HIỂM

1. Nghị định 85/2026/NĐ-CP ngày 25/03/2026 về bảo hiểm hưu trí bổ sung (Ngày ban hành 25/03/2026; Ngày có hiệu lực 10/05/2026)

PHẦN IV: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ

1. Nghị định 187/2026/NĐ-CP ngày 27/05/2026 hướng dẫn Luật Phục hồi, phá sản về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp có vốn nhà nước sau khi Tòa án thụ lý đơn yêu cầu áp dụng thủ tục phục hồi; hoạt động và giám sát hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã sau khi có quyết định mở thủ tục phá sản (Ngày ban hành 27/05/2026; Ngày có hiệu lực 27/05/2026)

2. Nghị quyết 66.17/2026/NQ-CP ngày 15/05/2026 cắt giảm, sửa đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện do Chính phủ ban hành (Ngày ban hành 15/05/2026; Ngày có hiệu lực 01/07/2026. Còn hiệu lực đến: 28/02/2027)

3. Thông tư 55/2026/TT-BTC ngày 15/05/2026 quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam và xúc tiến đầu tư do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (Ngày ban hành 15/05/2026; Ngày có hiệu lực 15/05/2026)



PHẦN I: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

1. Nghị định 144/2026/NĐ-CP ngày 05/05/2026 sửa đổi Nghị định 181/2025/NĐ-CP hướng dẫn Luật Thuế giá trị gia tăng được sửa đổi bởi Nghị định 359/2025/NĐ-CP (Ngày ban hành 05/05/2026; Ngày có hiệu lực 20/06/2026)

Quy định mới về chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt cho khoản trả chậm, trả góp trên 5 triệu: Khoản trả chậm, trả góp trên 5 triệu chưa đến hạn thanh toán vẫn được khấu trừ GTGT đầu vào. Cụ thể:

-Đối với hàng hóa, dịch vụ mua trả chậm, trả góp có giá trị hàng hóa, dịch vụ mua từ 05 triệu đồng trở lên, cơ sở kinh doanh căn cứ vào hợp đồng mua hàng hóa, dịch vụ bằng văn bản, hóa đơn giá trị gia tăng và chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt của hàng hóa, dịch vụ mua trả chậm, trả góp để khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.

-Trường hợp chưa có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt do chưa đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng thì cơ sở kinh doanh vẫn được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.

-Đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng, cơ sở kinh doanh không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì cơ sở kinh doanh phải kê khai, điều chỉnh giảm số thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào kỳ tính thuế phát sinh nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng.

-Trường hợp sau khi điều chỉnh, cơ sở kinh doanh có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì cơ sở kinh doanh được kê khai, khấu trừ số thuế giá trị gia tăng đầu vào đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào kỳ tính thuế có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

(Tiếp theo)

PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN

1. Thông tư 58/2026/TT-BTC ngày 25/05/2026 hướng dẫn Chế độ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ do Bộ Tài chính ban hành (Ngày ban hành 25/05/2026; Ngày có hiệu lực 01/07/2026)

Hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ từ 01/07/2026 như sau:

(i) Doanh nghiệp siêu nhỏ căn cứ vào phương pháp nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo pháp luật về thuế GTGT, thuế TNDN để thực hiện ghi sổ kế toán theo một trong các trường hợp quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 Thông tư 58/2026/TT-BTC và lập báo cáo tài chính theo hướng dẫn tại Điều 10 Thông tư 58/2026/TT-BTC.

Trường hợp doanh nghiệp siêu nhỏ chuyển đổi phương pháp nộp thuế GTGT, thuế TNDN theo quy định của pháp luật thuế thì áp dụng danh mục sổ kế toán được hướng dẫn tại Thông tư 58/2026/TT-BTC phù hợp với phương pháp nộp thuế của doanh nghiệp.

(ii) Trường hợp trong năm tài chính, doanh nghiệp siêu nhỏ có những thay đổi các tiêu chí dẫn đến không còn thuộc đối tượng áp dụng Thông tư 58/2026/TT-BTC thì được áp dụng Thông tư 58/2026/TT-BTC cho đến hết năm tài chính hiện tại và phải áp dụng chế độ kế toán phù hợp với quy định của pháp luật kể từ năm tài chính kế tiếp.

(iii) Doanh nghiệp siêu nhỏ được lựa chọn áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa cho phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý của đơn vị nhưng phải áp dụng nhất quán trong một năm tài chính. Việc thay đổi chế độ kế toán áp dụng chỉ được thực hiện tại ngày bắt đầu kỳ kế toán năm tiếp theo.

PHẦN II: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN

1. Thông tư 58/2026/TT-BTC ngày 25/05/2026 hướng dẫn Chế độ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ do Bộ Tài chính ban hành (Ngày ban hành 25/05/2026; Ngày có hiệu lực 01/07/2026)

(iv) Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh lựa chọn áp dụng chế độ kế toán theo Thông tư 58/2026/TT-BTC thì phải áp dụng nhất quán trong một năm tài chính. Việc thay đổi chế độ kế toán áp dụng chỉ được thực hiện tại ngày bắt đầu kỳ kế toán năm tiếp theo.

(v) Trường hợp để phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý, doanh nghiệp siêu nhỏ được thiết kế thêm hoặc sửa đổi, bổ sung biểu mẫu chứng từ kế toán và sổ kế toán so với các biểu mẫu chứng từ kế toán và sổ kế toán được hướng dẫn tại Thông tư 58/2026/TT-BTC.

Biểu mẫu chứng từ kế toán và sổ kế toán của doanh nghiệp khi sửa đổi, bổ sung phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 16, các khoản 1, 2, 3, 4 của Điều 24 Luật Kế toán 2015 và phải phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, minh bạch, để kiểm tra, kiểm soát và đối chiếu được tài sản, nguồn vốn của doanh nghiệp. Doanh nghiệp có phát sinh các chứng từ kế toán thuộc đối tượng điều chỉnh của pháp luật khác thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật đó.

(vi) Trường hợp doanh nghiệp siêu nhỏ sử dụng hóa đơn điện tử và được hệ thống thông tin quản lý thuế của cơ quan thuế hỗ trợ xác định, thông báo thông tin số thuế GTGT, thuế TNDN, các loại thuế khác phải nộp (nếu có) thì doanh nghiệp siêu nhỏ sử dụng các mẫu sổ kế toán hướng dẫn tại Thông tư 58/2026/TT-BTC để theo dõi, đối chiếu với số thuế phải nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

PHẦN III: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ TIỀN LƯƠNG - BẢO HIỂM

1. Nghị định 85/2026/NĐ-CP ngày 25/03/2026 về bảo hiểm hưu trí bổ sung (Ngày ban hành 25/03/2026; Ngày có hiệu lực 10/05/2026)

Quy trình tham gia bảo hiểm hưu trí bổ sung từ ngày 10/5/2026 như sau:

- Người sử dụng lao động xây dựng văn bản thỏa thuận và thông báo, lấy ý kiến người lao động. Sau khi thống nhất, người sử dụng lao động ký văn bản thỏa thuận về việc tham gia bảo hiểm hưu trí bổ sung với từng người lao động hoặc ký với Chủ tịch Công đoàn sau khi lấy ý kiến tập thể người lao động theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực. Nội dung cơ bản của văn bản thỏa thuận thực hiện theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 85/2026/NĐ-CP.

- Người sử dụng lao động ký hợp đồng tham gia chương trình bảo hiểm hưu trí bổ sung với doanh nghiệp quản lý quỹ hưu trí. Căn cứ danh sách người lao động tham gia chương trình, doanh nghiệp quản lý quỹ hưu trí mở tài khoản hưu trí cá nhân cho người lao động.

- Căn cứ vào chương trình bảo hiểm hưu trí bổ sung đã đăng ký và văn bản thỏa thuận với người lao động, người sử dụng lao động đóng phần đóng góp của người sử dụng lao động (nếu có) và phần người lao động ủy thác cho người sử dụng lao động đóng hộ (nếu có) vào quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung và thông báo cho doanh nghiệp quản lý quỹ hưu trí về số tiền đóng cho từng người lao động theo quy định.

- Khoản tiền đóng góp vào mỗi tài khoản hưu trí cá nhân của người tham gia quỹ quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định 85/2026/NĐ-CP bao gồm:

- + Khoản tiền đóng góp của người sử dụng lao động cho người lao động (nếu có).
- + Khoản tiền đóng góp của người lao động (nếu có).

(Tiếp theo)

PHẦN IV: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ

1. Nghị định 187/2026/NĐ-CP ngày 27/05/2026 hướng dẫn Luật Phục hồi, phá sản về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp có vốn nhà nước sau khi Tòa án thụ lý đơn yêu cầu áp dụng thủ tục phục hồi; hoạt động và giám sát hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã sau khi có quyết định mở thủ tục phá sản (Ngày ban hành 27/05/2026; Ngày có hiệu lực 27/05/2026)

Trường hợp người đại diện theo pháp luật không có khả năng điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

(1) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình;

(2) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;

(3) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp có vốn nhà nước đồng thời là người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước không có khả năng điều hành doanh nghiệp theo đánh giá của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và quy định của pháp luật về quản lý người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước;

(4) Trường hợp khác do Thẩm phán quyết định.

(Tiếp theo)

PHẦN IV: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ

2. Nghị quyết 66.17/2026/NQ-CP ngày 15/05/2026 cắt giảm, sửa đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện do Chính phủ ban hành (Ngày ban hành 15/05/2026; Ngày có hiệu lực 01/07/2026. Còn hiệu lực đến: 28/02/2027)

Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện từ ngày 01/7/2026

- Sản xuất con dấu;
- Kinh doanh công cụ hỗ trợ (bao gồm cả sửa chữa);
- Kinh doanh các loại pháo, trừ pháo nỏ;
- Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị, thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động;
- Kinh doanh quân trang, quân dụng cho lực lượng vũ trang, vũ khí quân dụng, trang thiết bị, kỹ thuật, khí tài, phương tiện chuyên dùng quân sự, công an; linh kiện, bộ phận, phụ tùng, vật tư và trang thiết bị đặc chủng, công nghệ chuyên dùng chế tạo chúng;
- Kinh doanh dịch vụ cầm đồ;
- Kinh doanh dịch vụ xoa bóp;
- Kinh doanh dịch vụ bảo vệ;
- Hành nghề luật sư;
- Hành nghề công chứng;
- Hành nghề giám định tư pháp;
- Kinh doanh dịch vụ kiểm toán;
- Kinh doanh kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ;
- Kinh doanh địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan;
- Kinh doanh chứng khoán;

(Tiếp theo)

PHẦN IV: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ

2. Nghị quyết 66.17/2026/NQ-CP ngày 15/05/2026 cắt giảm, sửa đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện do Chính phủ ban hành (Ngày ban hành 15/05/2026; Ngày có hiệu lực 01/07/2026. Còn hiệu lực đến: 28/02/2027)

- Kinh doanh dịch vụ đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán; dịch vụ hỗ trợ giao dịch trên sàn giao dịch các-bon trong nước;
- Hoạt động kinh doanh bảo hiểm (không bao gồm dịch vụ phụ trợ bảo hiểm);
- Kinh doanh dịch vụ thẩm định giá;
- Kinh doanh xổ số;
- Kinh doanh trò chơi có thưởng (bao gồm trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài, casino và đặt cược);
- Kinh doanh dịch vụ xếp hạng tín nhiệm;
- Kinh doanh dịch vụ quản lý quỹ hưu trí tự nguyện;
- Kinh doanh xăng dầu;
- Kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp (bao gồm cả hoạt động tiêu hủy);
- Kinh doanh tiền chất thuốc nổ;
- Kinh doanh ngành, nghề có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;
- Kinh doanh dịch vụ nổ mìn;
- Sản xuất, kinh doanh hóa chất, trừ hóa chất thuộc danh mục hóa chất, khoáng vật cấm quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Luật Đầu tư 2025; dịch vụ tồn trữ hóa chất; hoạt động tư vấn chuyên ngành hóa chất;
- Kinh doanh sản phẩm thuốc lá, nguyên liệu thuốc lá, máy móc, thiết bị thuộc chuyên ngành thuốc lá, trừ thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng;
- Kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Y tế;

(Tiếp theo)

PHẦN IV: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ

3. Thông tư 55/2026/TT-BTC ngày 15/05/2026 quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam và xúc tiến đầu tư do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (Ngày ban hành 15/05/2026; Ngày có hiệu lực 15/05/2026)

Từ ngày 15/05/2026, áp dụng toàn bộ 29 mẫu văn bản mới liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam (áp dụng với nhà đầu tư) gồm có:

Mẫu I.1.1: Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư

Mẫu I.1.2: Đề xuất dự án đầu tư (Dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do cơ quan có thẩm quyền lập)

Mẫu I.1.3: Đề xuất dự án đầu tư

Mẫu I.1.4: Văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư

Mẫu I.1.5: Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

Mẫu I.1.6: Văn bản đề nghị của nhà đầu tư (Điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với trường hợp chậm được bàn giao đất theo khoản 5 Điều 28 Nghị định 96/2026)

Mẫu I.1.7: Văn bản đề nghị của nhà đầu tư (Cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp)

Mẫu I.1.8: Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp điều chỉnh chung)

Mẫu I.1.8.a: Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư)

Mẫu I.1.8.b: Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án là tài sản bảo đảm)

Mẫu I.1.8.c: Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp chia, tách và sáp nhập dự án đầu tư)

Mẫu I.1.8.d: Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế; thành lập tổ chức kinh tế thực hiện dự án)

PHẦN IV: CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP - ĐẦU TƯ

3. Thông tư 55/2026/TT-BTC ngày 15/05/2026 quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam và xúc tiến đầu tư do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (Ngày ban hành 15/05/2026; Ngày có hiệu lực 15/05/2026)

Mẫu I.1.8.e: Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp)

Mẫu I.1.8.g: Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh)

Mẫu I.1.8.h: Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài)

Mẫu I.1.9: Báo cáo tình hình thực hiện dự án

Mẫu I.1.10: Văn bản đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư

Mẫu I.1.11: Thông báo về việc tự quyết định ngừng hoạt động dự án

Mẫu I.1.12: Thông báo về việc tự quyết định chấm dứt hoạt động dự án đầu tư

Mẫu I.1.13: Văn bản đăng ký góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài

Mẫu I.1.14: Văn bản đăng ký thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh

Mẫu I.1.15: Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành

Mẫu I.1.16: Thông báo chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng Hợp tác kinh doanh

Mẫu I.1.17: Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

Mẫu I.1.18: Văn bản đề nghị hiệu đính thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

Mẫu I.1.19: Văn bản đề nghị nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

Mẫu I.1.20: Văn bản đề nghị đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

Mẫu I.1.21: Văn bản đề nghị áp dụng các biện pháp bảo đảm đầu tư

Mẫu I.1.22: Văn bản phản ánh vướng mắc, kiến nghị

(Tiếp theo)



www.trithucviet.com.vn



TỔNG KẾT

Tháng 05/2026 ghi nhận nhiều cập nhật pháp lý đáng chú ý về thuế, kế toán, bảo hiểm và đầu tư. Nổi bật là quy định mới cho phép khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với hàng hóa, dịch vụ mua trả chậm, trả góp chưa đến hạn thanh toán; ban hành chế độ kế toán mới cho doanh nghiệp siêu nhỏ từ ngày 01/07/2026; hướng dẫn triển khai bảo hiểm hưu trí bổ sung; đồng thời ban hành các mẫu biểu mới về thủ tục đầu tư và quy định về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Nhìn chung, các chính sách mới hướng tới hỗ trợ doanh nghiệp, đơn giản hóa thủ tục và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

Lưu ý:

Bản tin này chỉ mang tính tham khảo doanh nghiệp hoặc cá nhân nên xem toàn văn và nếu cần nên hỏi ý kiến chuyên gia pháp lý để đảm bảo tuân thủ đúng thủ tục và biểu mẫu.

THÔNG TIN LIÊN HỆ



Hồ Chí Minh:

- Số 835A Đại lộ Bình Dương, Phường Chánh Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (0274) – 3856 219
Email: info@trithucviet.com.vn
- Lầu 3, Số 9 Phan Kế Bính, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) – 39118 830
Email: hcm@trithucviet.com.vn

Hà Nội:

- Số 15 Ngõ 2, Thọ Tháp, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
Email: hanoi@trithucviet.com.vn

Khánh hòa:

- 220 Trường chinh, Phường Ninh Chủ, Khánh Hòa
Hotline: 0918 757 239

Gia Lai:

- 123D Trần Hưng Đạo, Phường Quy Nhơn, Gia Lai
Hotline: 0935 003 125

